

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2025/HS-ST
Ngày: 26-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khoàng Văn Sơn

2. Ông Nguyễn Văn Thúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sùng A P; sinh ngày 15 tháng 7 năm 1986 tại tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản H 2, xã Ch, huyện Nh, tỉnh Điện Biên (nay là bản H 2, xã Nh, tỉnh Điện Biên); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011086003xxx, ngày cấp: 19/9/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Sùng A D1 và bà Cháng Thị D; Năm 2010 bị cáo chung sống như vợ chồng với Thào Thị A và có 03 người con, hiện bị cáo đang chung sống như vợ chồng với Hạng Thị B và có 01 người con; Tiền án: Có 01 tiền án (Ngày 30/5/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Nh, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại Bản án số 32/2023/HS-ST, ngày 15/3/2024 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/5/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 17/5/2025 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A P: Ông Lường Văn Bình, sinh năm 1983 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 05 phút, ngày 08/5/2025, tổ công tác Công an xã M, tỉnh Điện Biên phối hợp với Tổ Cảnh sát giao thông số 2 – Công an tỉnh Điện Biên và Đoàn Biên phòng Si Pa Phìn đang làm nhiệm vụ tại Km54 Quốc lộ 4H thuộc địa phận bản Y, xã M, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản Y, xã Ch, tỉnh Điện Biên) phát hiện Sùng A P đang đi bộ từ hướng bản Ph, xã H, huyện P về hướng bản Y, xã M, huyện P có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Khi gặp tổ công tác Sùng A P đã bỏ chạy khoảng 40 mét rồi ném một vật màu đen từ trên tay phải xuống đất. Tổ công tác yêu cầu Sùng A P nhặt vật đó lên giao nộp cho tổ công tác, phát hiện là 01 túi vải màu đen, bên trong có 01 gói được gói bằng lá cây màu xanh, mở lớp lá cây ra là 13 gói nilon, trong đó có 07 gói nilon màu trắng và 05 gói nilon màu hồng, miệng các gói đều được buộc thắt nút, mở bên trong đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy; còn lại 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 14 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu WY, nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã đưa Sùng A P cùng vật chứng về trụ sở Công an xã M đồng thời mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng của Sùng A P.

Quá trình điều tra Sùng A P khai nhận: Vào sáng ngày 07/5/2025, Sùng A P đi bộ từ nhà ở bản H 2, xã Ch, huyện Nh, tỉnh Điện Biên ra trung tâm xã Ch đón xe khách để đi thăm cậu là Cháng A Ch1 ở bản G, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên và tìm mua ma túy về sử dụng. Khi P tới bản G, xã H là khoảng 19 giờ ngày 07/5/2025 nhưng ông Ch1 không có nhà nên đã đi bộ từ nhà ông Ch1 tới bản Đ, xã H thì gặp 01 người phụ nữ dân tộc Hoa không quen biết đi ngược chiều với P. Qua nói chuyện, P đã mua 12 gói Heroine và 01 gói ma túy tổng hợp, được đựng trong 01 túi vải màu đen của người phụ nữ này với giá 3.800.000 đồng. Sau đó, P cầm túi vải màu đen đựng ma túy trên tay phải, đi bộ theo đường mòn để ra đường quốc lộ 4H, khi tới 01 lán nương do trời đã tối nên P nghỉ qua đêm tại đó. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 08/5/2025, P tách 01 ít Heroine của gói nhỏ nhất ra sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, P lấy lá cây gói toàn bộ 13 gói ma túy vào, rồi dùng dây rừng buộc lại, bỏ vào túi vải màu đen và tiếp tục đi theo đường mòn ra đường quốc lộ 4H. Đến 07 giờ 05 phút ngày 08/5/2025, P đi tới quốc lộ 4H thuộc địa phận bản Y, xã M thì gặp tổ công tác đang làm nhiệm vụ, khi tổ công tác yêu cầu P dừng lại để kiểm tra, lo sợ bị phát hiện nên P đã bỏ chạy và ném túi vải màu đen đựng ma túy đi. Sau khi bị tổ công tác khống chế, đã kiểm tra, phát hiện, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên của bị cáo.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng còn lại ngày

08/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định: Tổng khối lượng các cục chất bột màu trắng đục gồm 12 gói nilon (ký hiệu từ V1 đến V12) thu giữ của Sùng A P là 41,97 (bốn mươi một phẩy chín mươi bảy gam); các viên nén màu hồng (ký hiệu V13) có khối lượng là 1,31 gam, gửi toàn bộ mẫu vật giám định.

Tại Kết luận giám định số 424A/KL-KTHS, ngày 16/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Vật chứng gửi giám định ký hiệu thứ tự từ V1 đến V12 thu giữ của Sùng A P có tổng khối lượng 41,97 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).

- Vật chứng gửi giám định ký hiệu V13 thu giữ của Sùng A P có khối lượng 1,31 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine”.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSKV5 ngày 04/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố bị cáo Sùng A P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A P một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sùng A P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Sùng A P từ 11 (mười một) đến 12 (mười hai) năm tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 41,42 gam Heroine và 1,2 gam Methamphetamine sau khi hoàn lại mẫu giám định và 13 mảnh nilon, 01 túi vải màu đen, 01 sợi dây rừng, 01 lá cây, 01 phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A P nhất trí với Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong mức đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Sùng A P không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 07 giờ 05 phút, ngày 08/5/2025 tại bản Y, xã M, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là bản Y, xã Ch, tỉnh Điện Biên), bị cáo Sùng A P đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy là 41,97 (bốn mươi một phẩy chín mươi bảy) gam Heroine và 1,31 (một phẩy ba mươi một) gam Methamphetamine để sử dụng, được bị cáo cất giấu trong túi vải cầm trên tay phải. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 58 - 69), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 - 02), vật chứng thu giữ (BL 33), Kết luận giám định (BL 36) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Bị cáo Sùng A P tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine được quy định trong cùng một điểm tại các khoản của Điều 249 của Bộ luật hình sự. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo Sùng A P tàng trữ là 43,28 (bốn mươi ba phẩy hai mươi tám) gam, tương đương với khối lượng của Heroine hoặc Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sùng A P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã M (nay là xã Ch), vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Sùng A P có 01 tiền án nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp

tục phạm tội trong vụ án này, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 30/5/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nh, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại Bản án số 32/2023/HS-ST, ngày 15/3/2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày 08/5/2025 lại cố ý phạm tội trong vụ án này khi chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là tái phạm. Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Với tính chất và hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2025, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 41,42 gam Heroine và 1,2 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định, 08 mảnh nilon màu trắng, 05 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì niêm phong cũ, 01 túi vải màu đen, 01 sợi dây rừng, 01 lá cây, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng, xử lý vật chứng và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong mức đề nghị của Kiểm sát viên. Xét thấy đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, Kiểm sát viên và người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Sùng A P khai đã mua Heroine của 01 người phụ nữ dân tộc Hoa không quen biết vào tối ngày 07/5/2025 tại khu vực bản Đ, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người phụ nữ này ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo Sùng A P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã Nh, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Sùng A P 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/5/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Điện Biên, bên trong có 41,42 gam Heroine và 1,2 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong cũ, 08 mảnh nilon màu trắng, 05 mảnh nilon màu hồng, 01 túi vải màu đen, 01 sợi dây rừng, 01 lá cây màu xanh.

(Vật chứng gồm 02 khoản được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A P.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Sùng A P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 26/9/2025./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng GĐKT, TT&THA;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA